

CHÍNH TẢ

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng chính tả bài *Núi non hùng vĩ*.
2. Nắm chắc cách viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam (chú ý nhóm tên người và tên địa lí vùng dân tộc thiểu số).

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Bút dạ và một số tờ phiếu khổ to để các nhóm HS làm BT3.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

Một HS đọc cho 2 – 3 bạn viết lại trên bảng lớp những tên riêng trong đoạn thơ *Cửa gió Tùng Chinh*.

B – DẠY BÀI MỚI

1. **Giới thiệu bài :** GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn HS nghe – viết

- GV đọc bài chính tả *Núi non hùng vĩ*. HS theo dõi trong SGK.
- GV : Đoạn văn miêu tả vùng biên cương Tây Bắc của Tổ quốc ta, nơi giáp giới giữa nước ta và Trung Quốc.
- HS đọc thầm lại bài chính tả. GV nhắc các em chú ý những từ dễ viết sai (*tây đĩnh, hiểm trở, lồ lộ*), các tên địa lí (*Hoàng Liên Sơn, Phan-xi-păng, Ô Quy Hồ, Sa Pa, Lào Cai*). HS luyện viết vào giấy nháp những tên riêng.
- HS gấp SGK. GV đọc từng câu hoặc từng bộ phận ngắn trong câu cho HS viết. GV chấm chữa bài. Nêu nhận xét.

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

Bài tập 2

- Một HS đọc nội dung BT2. Cả lớp theo dõi trong SGK.
- HS đọc thầm đoạn thơ, tìm các tên riêng trong đoạn thơ.
- HS phát biểu ý kiến – nói các tên riêng đó, cách viết hoa. GV kết luận bằng cách viết lại các tên riêng :

Tên người, tên dân tộc	Tên địa lí
Đăm Săn, Y Sun	Tây Nguyên
Nơ Trang Long	(sông) Ba
A-ma Dơ-hao	
Mơ-nông	

Bài tập 3

- Một HS đọc nội dung BT3.
- GV treo bảng phụ (hoặc giấy cỡ to) viết sẵn bài thơ có đánh số thứ tự (1, 2, 3, 4, 5) lên bảng ; mời 1 HS đọc lại các câu đố bằng thơ.
- GV : Bài thơ đố các em tìm đúng và viết đúng chính tả tên một số (7) nhân vật lịch sử.
- GV chia lớp làm 5 – 6 nhóm. Phát cho mỗi nhóm bút dạ và 1 tờ giấy khổ to. Các nhóm đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ, trao đổi, giải đố, viết lần lượt, đúng thứ tự tên các nhân vật lịch sử vào giấy (bí mật lời giải).
- Nhóm nào làm xong, gấp giấy, đại diện nhóm lên bảng. Đại diện nhóm xong sớm nhất sẽ được đứng đầu hàng. Sau thời gian quy định, các đại diện dán

bài lên bảng lớp, lần lượt trình bày kết quả (đọc câu đố trên bảng phụ – chỉ vào giấy nói lời giải (VD : đọc 2 dòng thơ đầu – chỉ vào giấy, nói : *Ngô Quyền, Lê Hoàn, Trần Hưng Đạo*). Tiếp tục như vậy đến hết.

– Cả lớp và GV nhận xét, tính điểm cao cho những nhóm giải đố đúng, nhanh ; viết đúng tên riêng 5 nhân vật lịch sử.

– Một, hai HS nhìn bảng đọc lần lượt từng câu đố, nói lời giải theo kết quả đúng :

Câu đố	Lời giải đố
1. Ai từng đóng cọc trên sông Đánh tan thuyền giặc, nhuộm hồng sóng xanh ?	Ngô Quyền, Lê Hoàn, Trần Hưng Đạo

(GV : Ngô Quyền là người đầu tiên có sáng kiến đóng cọc trên sông Bạch Đằng để diệt quân Nam Hán (năm 938). Vua Lê Hoàn cho đóng cọc trên sông Bạch Đằng diệt quân Tống (981). Sau này, trong cuộc chiến đấu chống quân Nguyên lần thứ ba (năm 1288), học tập tiên nhân, *Trần Hưng Đạo* đã tiếp tục cho đóng cọc trên sông Bạch Đằng để diệt giặc Nguyên.)

2. Vua nào thần tốc quân hành Mùa xuân đại phá quân Thanh toi bời ?	– Vua Quang Trung (Nguyễn Huệ)
3. Vua nào tập trận đùa chơi Cờ lau phát trận một thời ấu thơ ?	– Đinh Tiên Hoàng (Đinh Bộ Lĩnh)
4. Vua nào thảo <i>Chiếu dời đô</i> ?	– Lý Thái Tổ (Lý Công Uẩn)
5. Vua nào chủ xướng <i>Hội thơ Tao Đàn</i> ?	– Lê Thánh Tông (Lê Tư Thành)

– HS cả lớp nhắm thuộc lòng các câu đố.

– GV cho HS thi đọc thuộc lòng các câu đố.

4. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học. Dặn HS về nhà viết lại tên 5 vị vua, HTL các câu đố ở BT3, đố lại người thân.